

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU KÈ
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/HS-ST

Ngày 22 - 5 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Tuấn Kiệt.

Bà Đinh Thị Tình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Nhàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè tham gia phiên tòa: Ông Kim Hua - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vương H, sinh năm 1996, tại tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Khóm K, phường K1, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương U, sinh năm 1973 và bà Quách Thị H, sinh năm 1971; vợ là Thạch Thị Sa N, sinh ngày 01/01/2003 và một người con sinh năm 2018; tiền sự: Không có; tiền án: 02 (Ngày 13/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, tuyên phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chưa chấp hành nghĩa vụ án phí; ngày 11/11/2019 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 16 năm tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 40/2019/HSST, hiện bị cáo đang chấp hành hình phạt kể từ ngày 09/10/2018 cho đến nay tại trại giam Cây Cày). Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Thạch Thị Sa N, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2003;

Trú tại: Ấp 2, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Thạch Thị R, sinh năm 1964.
2. Ông Thạch Sa N1, sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ: Ấp 2, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Huỳnh Ngọc Thành, là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh bào chữa cho bị cáo Vương H.

Người phiên dịch: Ông Sơn Sa Rune, là giáo viên.

Nơi công tác: Trường dân tộc nội trú huyện Cầu Kè.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 07 tháng 6 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã tiếp nhận tin báo về tội phạm do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh chuyển đến về vụ “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”, xảy ra khoảng tháng 8/2017, tại ấp 2, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Sau khi tiếp nhận tin báo, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C xác định: Vào năm 2017 bị cáo Vương H đến sống chung với mẹ ruột là bà Quách Thị H1, cư trú tại ấp 2, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Trong lúc sinh sống tại nhà mẹ ruột, bị cáo quen biết và nảy sinh tình cảm yêu thương với Thạch Thị Sa N, sinh ngày 01/01/2003, đăng ký ngày 26/3/2010 (đăng ký quá hạn). Đến khoảng tháng 8 năm 2017, bị cáo và bị hại đã tự nguyện quan hệ giao cấu với nhau nhiều lần. Cụ thể như sau:

Khoảng 19 giờ trong khoảng tháng 8/2017 (*không nhớ rõ ngày*), bị cáo đến nhà của bị hại chơi thì lúc này chỉ có một mình bị hại ở nhà. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày cha của bị hại là ông Thạch Sa N1 về đến thì thấy H và Sa N ngồi nói chuyện với nhau nên ông Sa N1 kêu H ngủ lại nhà ông thì H đồng ý. Sau đó, Sa N và H tiếp tục ngồi nói chuyện còn ông Sa N1 đi ngủ, khoảng 20 giờ thì Sa N đi ngủ ở nhà sau, còn H nằm xem ti vi ở nhà trước. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày khi Sa N đang nằm ngủ thì H đi vào nằm cạnh với Sa N, Sa N giật mình thức dậy nhưng không phản ứng. Cả hai nằm nói chuyện với nhau khoảng 30 phút, bị cáo H đưa tay phải xuống cởi quần của Sa N xuống tới đầu gối, Sa N vẫn không phản ứng. Sau đó, bị cáo H tự cởi quần của mình xuống tới đầu gối rồi thực hiện hành vi giao cấu với Sa N được khoảng 02 phút thì bị cáo H xuất tinh vào bên trong âm đạo của Sa N. Sau khi thực hiện hành vi giao cấu xong cả hai nằm ngủ đến khoảng 03 giờ sáng ngày hôm sau thì bị cáo H tiếp tục thực hiện giao cấu với bị hại lần thứ hai và cũng xuất tinh vào âm đạo của Sa N. Cũng trong tháng 8 năm 2017 (*không nhớ rõ ngày*) gia đình bị cáo H đến gặp gia đình của bị hại để hỏi cưới bị hại cho bị cáo thì được gia đình Sa N và Sa N đồng ý, hai bên gia đình đã tiến hành làm lễ hỏi cho bị cáo

và bị hại tại nhà cha mẹ ruột của Sa N, thông báo cho hai gia đình biết và đồng ý cho bị cáo H và Sa N được sống chung với nhau như vợ chồng. Thời gian sống chung với nhau, cả hai thực hiện hành vi giao cấu nhiều lần tại nhà của bị hại và 02 lần tại nhà bà nội của bị hại là bà Thạch Thị T (không nhớ ngày, tháng, năm). Ngoài ra, khi đi làm thuê tại tỉnh Bình Phước, tỉnh Bình Dương giữa bị cáo và bị hại còn quan hệ giao cấu với nhau nhiều lần nhưng không nhớ rõ cụ thể bao nhiêu lần, thời gian, địa chỉ cụ thể. Đến ngày 28/5/2018 Thạch Thị Sa N sinh một bé trai đặt tên Thạch L.

Qua xác minh, thu thập tài liệu phát hiện giấy khai sinh thể hiện Thạch Thị Sa N, sinh ngày 01/01/2003, đăng ký ngày 26/3/2010 (đăng ký quá hạn) nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã tiến hành xác minh nhưng không chứng minh được ngày tháng năm sinh của Thạch Thị Sa N, do bà Thạch Thị R sinh Sa N tại nhà chỉ có người đỡ đẻ là bà Thạch Thị S nhưng hiện nay không biết bà S đang sinh sống tại đâu, trích lục khai sinh của Thạch Thị N, sinh ngày 07/4/2001, đăng ký ngày 09/01/2002 (đăng ký quá hạn, mẹ của Thạch Thị N khai là sinh trước Thạch Thị Sa N 05 ngày). Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C ra Quyết định trưng cầu giám định về độ tuổi đối với Thạch Thị Sa N, tại bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số: 3092/C09B, ngày 28/6/2019 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh có xác định tại thời điểm giám định là tháng 6 năm 2019 Thạch Thị Sa N có độ tuổi từ 16 năm 06 tháng đến 17 năm. Như vậy, tại thời điểm Vương H thực hiện hành vi giao cấu với Thạch Thị Sa N (khoảng tháng 8 năm 2017), Sa N có độ tuổi từ 14 năm 08 tháng đến 15 năm 02 tháng.

Tại Bản kết luận giám định số: 3111/C09B, ngày 09/8/2019, Phân Viện khoa học hình sự - Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh xác định bị cáo Vương H và Thạch Thị Sa N đều có đầy đủ các alen bắt buộc ở tất cả các locus gen được khảo sát theo hệ Identifiler đối với Thạch Long, Vương H và Thạch Thị Sa N là cha – mẹ ruột của Thạch Long với xác suất 99,9999831%.

Tại bản cáo trạng số: 03/CT-VKS-HS ngày 31/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Vương H về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, vị Kiểm sát viên rút lại tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo những nội dung khác vị Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội đối với các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo như: Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Vị Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Vương H từ ba đến bốn năm tù.

Ngoài ra, vị Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết về án phí theo quy định của pháp luật.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của Bản án số 40/2019/HS-ST ngày 11/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vương H thừa nhận những hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh truy tố cũng như lời luận tội của vị Kiểm sát viên, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

TR cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân; hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố; xét thấy các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân; hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối nên các quyết định và hành vi trên đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo Vương H: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố cũng như lời luận tội của vị Kiểm sát viên. Lời khai này của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Do có quan hệ tình cảm yêu đương nên khoảng tháng 8 năm 2017 bị cáo Vương H đã đủ 18 tuổi thực hiện hành vi quan hệ giao cấu với bị hại Thạch Thị Sa N, 02 lần tại nhà bị hại, 02 lần tại nhà nội của bị hại cùng cư trú ấp 2, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh và nhiều lần khác tại nhà bị hại, tại nhà trọ thuộc tỉnh Bình Dương, tỉnh Bình Phước, khi bị cáo thực hiện hành vi quan hệ giao cấu với bị hại thì bị hại có độ tuổi từ 14 năm 08 tháng đến 15 năm 02 tháng, dẫn đến bị hại có thai và sinh con ngày 28/5/2018.

Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và tâm sinh lý của người chưa thành niên, xâm phạm đến danh dự nhân phẩm của bị hại, gây hoang mang dư luận trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Trong vụ án này bị cáo H phải nhận thức bị hại trong độ tuổi trẻ em cần được bảo vệ, bị cáo đã lợi dụng sự ngây thơ và hạn chế về nhận thức cũng như thiếu kinh nghiệm sống của bị hại mà bị cáo đã thực hiện hành vi giao cấu nhiều lần với bị hại dẫn đến mang thai và sinh được một người con vào ngày 28/5/2018. Do đó, cần có hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời

gian mới đảm bảo giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, cho xã hội và nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm này nói chung.

[3] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; những tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Xét bản luận tội của vị Kiểm sát viên kết luận bị cáo Vương H phạm tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo điểm a, d khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, mức hình phạt mà vị Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với tính chất vụ án nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo, bị hại được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ tR,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vương H phạm tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”.

Căn cứ vào điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Vương H 03 (ba) năm tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tổng hợp hình phạt của Bản án số 40/2019/HS-ST ngày 11/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Buộc bị cáo Vương H phải chấp hành hình phạt chung là 19 năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 10 năm 2018.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vương H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt thì thời hạn tR được tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện C;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- CCTHADS huyện C;
- Đường sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Tuyền